TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN

Bản án hình sự sơ thẩm
Số: 25/2019/HSST
Ngày: 26/9/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Tấn Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thư và ông Phạm Ngọc Điều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Tứ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hoà tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Quang V (tên gọi khác: B) – Sinh ngày: 02/02/2001; nơi cư trú: 128/20b Y , phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Quang P – Sinh năm 1971 và bà Trần Thị D – Sinh năm 1977; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; tiền án: không; tiền sự: Ngày 29/7/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng về hành vi nhiều lần Trộm cắp tài sản, ngày 05/8/2018 V chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/7/2019, có mặt tại phiên tòa.

* ***Bị hại:*** Anh Lê Văn N – Sinh ngày 20/4/2001;
Nơi cư trú: Thôn Th, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.
Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***
- Anh Nguyễn Văn K – Sinh năm 1989;
Nơi cư trú: 507 Đường H, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.
Vắng mặt.

**** Người làm chứng***:
1. Anh Đỗ Đức T – Sinh năm 2000;
Nơi cư trú: Thôn Th, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.
2. Anh Thiều Quốc Q – sinh năm 1995;
Nơi cư trú: Đường số 11, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.
Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14/6/2019, Huỳnh Quang V, Đỗ Đức T, Lê Văn N tổ chức ăn nhậu tại nhà N ở thôn Th, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày thì V nhờ T gọi xe taxi để V đi thành phố Tuy Hòa. Sau đó, V nhờ N chở đến khu vực cổng chào thôn Th, xã H, huyện Đ để đón xe taxi. Trên đường đi V mượn điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng của N để gọi điện cho bạn gái. Sau khi gọi điện xong V nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại di động của N. V lợi dụng mình đang mang nhầm dép của người khác nên đã nhờ N đi đổi lại. Khi N đi đổi dép cho V thì V lên xe taxi cầm theo điện thoại di động hiệu Iphone X bên trong có 01 sim mạng Viettel của N đến tiệm điện thoại Ken Nguyen của Nguyễn Văn K, bán cho K với giá 8.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Tại thời điểm mua điện thoại, K không biết điện thoại là do V phạm tội mà có.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 35 ngày 10/7/2019, số 38 ngày 30/7/2019 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện Đông Hòa kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án, điện thoại hiệu Iphone X, màu trắng bị chiếm đoạt có giá trị là 13.794.000 đồng, sim Viettel trong điện thoại có giá trị là 50.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về dân sự: Bị hại Lê Văn N đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSĐH ngày 30/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Đông Hoà truy tố bị cáo Huỳnh Quang V về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin Tòa xử mức án thấp để bị cáo sớm về giúp đỡ gia đình.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Quang V từ 09 đến 12 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 10/7/2019.

Về dân sự: Bị hại Lê Văn N không yêu cầu gì về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Vật chứng vụ án: Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng đã trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do người tham gia tố tụng cung cấp:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến

hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập đúng trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không khiếu nại gì đối với các quyết định, văn bản tố tụng ở giai đoạn điều tra nên đều là chứng cứ hợp pháp.

[2] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 14/6/2019, tại thôn Th, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên, Huỳnh Quang V đã có hành vi mượn điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, bên trong có 01 sim mạng Viettel của Lê Văn N trị giá 13.844.000 đồng. Sau khi cầm điện thoại, V nảy sinh ý định chiếm đoạt nên dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt điện thoại di động, bên trong có sim Viettel của N, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Với hành vi trên, bị cáo đã phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của VKSND huyện Đông Hoà truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực điều khiển hành vi, có sức khỏe nhưng không chịu làm ăn chân chính, muốn có tiền tiêu xài nhưng không bằng sức lao động của mình làm ra mà lợi dụng lòng tin của người khác để chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu có 01 tiền sự, bị xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi nhiều lần Trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học, sửa chữa sai lầm, tu dưỡng bản thân mà lại phạm tội. Vì vậy, cần xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo để bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Huỳnh Quang V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thật thà khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước mà cải tạo để sớm hòa nhập với cộng đồng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng pháp luật, mức hình phạt đối với bị cáo như đã nêu ở phần trên, HĐXX xét thấy có căn cứ nên chấp nhận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, anh Nguyễn Văn K mua điện thoại di động hiệu Iphone X bên trong có 01 sim mạng Viettel của anh N nhưng tại thời điểm mua K không biết điện thoại này là do bị cáo V phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hòa không khởi tố để điều tra đối với K là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Văn N, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh K không có yêu cầu gì về dân sự nên HĐXX không xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Vật chứng đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Bị cáo **Huỳnh Quang V** phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Quang V 09 (*Chín*) tháng tù,** thời gian tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/7/2019.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Quang V phải chịu **200.000đ** *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện Đông Hoà;
- THA DS huyện Đông Hoà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Sở tư pháp;.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Mai Tấn Hồng